

SỐ: 04/2019/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 30/8/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-DS ngày 19/7/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1975.

Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1972

Đều ở địa chỉ: SN X, gác Y, đường Q, phường P, quận H, TP Hải Phòng.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nghĩa vụ trả nợ:** Bà Nguyễn Thị T1 nhận trách nhiệm trả nợ bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Minh L số nợ gốc: 600.000.000đồng “Sáu trăm triệu đồng” và tiền lãi xuất tính đến ngày 30/8/2019 số tiền là: 58.000.000đồng “Năm mươi tám triệu đồng”. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là: 658.000.000đồng “Sáu trăm năm mươi tám triệu đồng”.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp Quyet định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Án phí: Bà T1 nhận chịu cả 16.450.000 đồng “Mười sáu triệu bốn trăm năm mươi ngàn” án phí Dân sự theo giá ngạch. Hoàn trả lại bà T, ông L số tiền 15.000.000 đồng “Mười năm triệu đồng” nộp tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003964 ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ.
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

NGUYỄN MINH ĐỨC